TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2024/HS-ST
Ngày: 23/8/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Văn Bản

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hà Thị Dung

2. Bà Triệu Bùi Bích Phương

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Khánh Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Tuyết Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 59/2024/TLST-HS, ngày 22 tháng 7 năm 2024 theo hình thức trực tuyến theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2024/QĐXXST-HS, ngày 09 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Hứa Thị H, sinh ngày 16/10/1971; Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không; Dân tộc: Nùng; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm L, xã Q, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Con ông: Hứa Văn L (đã chết), con bà: Đỗ Thị L1; Có chồng là Nguyễn Văn H1 (đã chết) và có 02 con.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/01/2024, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh T. (Có mặt tại điểm cầu trại tạm giam).

**** Người bào chữa cho bị cáo do*** Đoàn Luật sư tỉnh T ***cử***: Luật sư Nguyễn Công G, Văn phòng Luật sư Dương Tuấn G1, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh T. (Có mặt)

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị Nguyễn Thị Việt C, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Xóm L, xã Q, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt)

**** Người chứng kiến:***

1. Anh Vũ Văn T, sinh năm 1991.

Trú tại: xóm T, xã Q, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt).

2. Anh Âu Văn T1, sinh năm 1989.

Trú tại: xóm Đ, xã Q, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt).

**** Người tham gia tố tụng khác:*** Đồng chí Nguyễn Hữu Đ – Cán bộ trại tạm giam Công an tỉnh T. (Có mặt tại điểm cầu trại tạm giam).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 03/01/2024, tổ công tác Công an huyện Đ đang làm nhiệm vụ tại khu vực xóm L, xã Q, huyện Đ phát hiện một người phụ nữ đang điều khiển xe mô tô đi trên đường có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên đã yêu cầu dừng xe lại để kiểm tra. Người này chấp hành khai họ tên: Hứa Thị H, sinh năm 1971, trú tại xóm L, xã Q, Huyện Đ rồi tự giác lấy từ trong túi áo khoác H đang mặc ra 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng (H khai là H2) giao nộp cho tổ công tác. Tiếp tục kiểm tra tổ công tác còn tạm giữ của H 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ màu đen, đã qua sử dụng; 01 xe môtô nhãn hiệu Honda Click mang BKS: 20B1 - 098.94. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội bắt quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ khám xét khẩn cấp chỗ ở của H tại Xóm L, xã Q, huyện Đ. Kết quả: Thu giữ tại két sắt trong nhà H số tiền: 29.500.000đồng.

Mở niêm phong cân xác định khối lượng, lấy mẫu gửi giám định đối với số vật chứng thu giữ của H, kết quả: Cân toàn bộ số chất bột màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu QT có khối lượng là 37,052 gam, lấy toàn bộ cho vào phong bì niêm phong kí hiệu A1 làm mẫu gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 181/KL-KTHS ngày 12 tháng 01 năm 2024 của Phòng K1 Công an tỉnh T, kết luận: Chất bột màu trắng trong bì ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 37,052 gam.

Quá trình điều tra xác định được hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Khoảng 12 giờ ngày 31/12/2023, khi H đang ở nhà tại Xóm L, xã Q, huyện Đ thì có một người đàn ông đến nhà H và giới thiệu tên T2 nhà ở tỉnh Lạng Sơn là bạn của chồng H. Qua nói chuyện T2 nói đang tìm mua H2, T2 hỏi H có Heroine không bán cho T2, H hỏi T2 mua bao nhiêu thì T2 bảo mua một cây 22.000.000 đồng, H đồng ý và hẹn sẽ giao ma túy cho T2 vào 17 giờ ngày 03/01/2024 tại khu vực K Quốc lộ A thuộc xóm L, xã Q, huyện Đ. Khoảng 14 giờ ngày 03/01/2024, H một mình đi bộ từ nhà ra Quốc lộ A, sau đó bắt xe buýt xuống khu vực phía sau siêu thị V thuộc phường Q, thành phố T để tìm mua ma túy. Tại đây H gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi, H hỏi mua của người này một

cây Heroine, người này đồng ý rồi dẫn H đi vào một ngõ gần đó bảo H đứng chờ, H đứng chờ khoảng 10 phút thì người đàn ông đó quay lại đưa cho H một gói Heroine được gói bằng nhiều lớp túi nilon và băng dính, H nhận ma túy rồi đưa cho người đàn ông 20.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy H ra đường bắt xe buýt đi về, về nhà H lấy xe môtô BKS: 20B1 - 098.94 điều khiển ra đoạn dốc L thuộc xóm L, xã Q, huyện Đ để bán ma túy cho T2, nhưng khi H đang đi chưa đến điểm hẹn thì bị tổ công tác Công an huyện Đ phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Vật chứng của vụ án gồm: 37,052 gam Heroine, 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ màu đen, đã qua sử dụng; 01 xe môtô nhãn hiệu Honda Click mang BKS: 20B1 - 098.94 và số tiền 29.500.000đồng.

Bản cáo trạng số 77/CT-VKS, ngày 18/7/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Hứa Thị Hạnh về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Phần luận tội tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát sau khi trình bày tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã kết luận giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm tuyên bố bị cáo Hứa Thị H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **15** đến **16** năm tù. Phạt tiền bị cáo từ 5 triệu đến 7 triệu đồng sung quỹ nhà nước.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy số ma túy và vỏ túi nilon đã thu giữ; Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động Iphone và số tiền 29.500.000đồng.

Trả lại cho chị Nguyễn Thị Việt C 01 xe môtô nhãn hiệu Honda Click mang BKS: 20B1 - 098.94.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát.

Luật sư bào chữa cho bị cáo xác định Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng quy định của pháp luật; Trên cơ sở xem xét đến nhân thân,

vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo ở đầu khung hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo thành công dân tốt. Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo, trả lại cho bị cáo số tiền đã tạm giữ là 29.500.000đồng. Trả cho chị C 01 chiếc 01 xe môtô nhãn hiệu Honda Click mang BKS: 20B1 - 098.94.

Bị cáo nhất trí với nội dung bào chữa của Luật sư; không có bổ sung gì khác.

Đối đáp với ý kiến của luật sư: Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm đề nghị.

Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất và xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung vì bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có tài sản.

Liên quan trong vụ án này, H khai ngày 31/12/2023 có người đàn ông tên T2 (không rõ họ, tên đệm, địa chỉ) đặt mua ma túy của H và ngày 03/01/2024 H mua ma túy của một người đàn ông không quen biết tại phía sau siêu thị V1 thuộc phường Q, thành phố T để bán cho T2. Nhưng do H không biết họ, tên, địa chỉ của những người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh làm rõ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên và người bào chữa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, Luật sư và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên toà vắng mặt những người chứng kiến, tuy nhiên những người này đã có lời khai đầy đủ tại cơ quan điều tra, việc vắng mặt tại phiên toà không ảnh hưởng đến việc xét xử. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 296 Bộ luật Tố tụng hình sự, quyết định xét xử vắng mặt người chứng kiến.

[2] Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do hám lời nên 14 giờ 00 phút ngày 03/01/2024, Hứa Thị H đi đến khu vực phía sau siêu thị V thuộc phường Q, thành phố T mua của một người đàn ông không quen biết **37,052** gam Heroine

với giá 20.000.000 đồng mục đích để bán với giá 22.000.000 đồng kiếm lời. Khoảng 17 giờ cùng ngày H mang toàn bộ số ma túy trên đến khu vực dốc L thuộc xóm L, xã Q, huyện Đ để bán cho người tên là T2 nhưng chưa kịp bán thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng.

Với hành vi nêu trên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung Điều 251 Bộ luật hình sự:

"*1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

2…

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù 15 năm, đến 20 năm:

a)…….

b) Heroine..... có khối lượng từ 30gam đến dưới 100gam.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây hủy hoại sức khỏe của con người, làm nguy cơ gia tăng các loại tội phạm khác vì vậy cần phải được xử lý bằng pháp luật hình sự, buộc bị cáo phải cách ly xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội vì mục đích lợi nhuận, vì vậy cần phạt bổ sung một khoản tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo để nộp ngân sách nhà nước.

[6] Vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy và vỏ bao mẫu gói thu giữ của bị cáo được niêm phong ký hiệu A1, LK,

- Đối với 01 điện thoại di động Nokia vỏ mầu đen thu giữ của bị cáo, xác định không dùng để liên lạc mua bán ma túy nên tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

- Đối số tiền thu giữ của bị cáo 29.500.000 đồng xác định là tiền riêng của bị cáo, không phải do phạm tội mà có, không liên quan đến hành vi phạm tội cần

trả cho bị cáo quản lý, sử dụng. Tuy nhiên, bị cáo còn phải thực hiện nghĩa vụ nộp án phí vào ngân sách nhà nước nên cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 01 chiếc xe mô tô BKS: 20B1 - 098.94 đăng ký xe mang tên Đặng Thị T3, sinh năm 1989, địa chỉ: A, K, Đ, tỉnh Thái Nguyên. Kết quả xác minh chị T3 đã bán chiếc xe trên cho Nguyễn Trọng K, địa chỉ: phường H, thành phố T ngày 10/9/2013. Ngày 15/9/2013 Nguyễn Thị Việt C (con gái của bị cáo H) mua lại chiếc xe trên tại doanh nghiệp T5, địa chỉ: A, đường L, thành phố T, tháng 12/2023 C đi lấy chồng vẫn để xe ở nhà cho H sử dụng. Ngày 03/01/2024 bị cáo H lấy xe đi mua ma túy, không hỏi chị C, chị C không biết việc bị cáo lấy xe đi mua ma túy nên cần trả chiếc xe trên cho chị C quản lý, sử dụng.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh phần hình phạt chính là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định.

[9] Liên quan trong vụ án này, H khai ngày 31/12/2023 có người đàn ông tên T2 (không rõ họ, tên đệm, địa chỉ) đặt mua ma túy của H và ngày 03/01/2024 H mua ma túy của một người đàn ông không quen biết tại phía sau siêu thị V1 thuộc phường Q, thành phố T để bán cho T2. Nhưng do H không biết họ, tên, địa chỉ của những người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh làm rõ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Tuyên bố: Bị cáo Hứa Thị H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hứa Thị H 15 (Mười lăm) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/01/2024.

Phạt bổ sung 10 triệu đồng nộp ngân sách Nhà nước.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo 45 (Bốn mươi lăm) ngày để đảm bảo thi hành án.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy gồm:

- 01 (Một) bì niêm phong theo quy định ký hiệu A1. Trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Trương Đăng T4 và hình dấu tròn của Phòng K1 - Công an

tỉnh T. Bên ngoài ghi: Hoàn trả 37,042 gam mẫu A1 và vỏ bao gói còn lại sau giám định vụ: Hứa Thị H SN 1971 phạm tội về ma túy. Ký hiệu A1

- 01 (Một) bì niêm phong theo quy định ký hiệu LK. Trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Hứa Thị H, Nguyễn Thành C1 và hình dấu tròn của Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh T. Bên ngoài ghi: Vật chứng thu giữ của Hứa Thị H ngày 03/01/2024.

Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo Hứa Thị H**:**

- 01 (Một) bì niêm phong theo quy định ký hiệu **ĐT**. Trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Hứa Thị H, Nguyễn Đắc Việt A và hình dấu tròn của Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh T Bên ngoài ghi: 01 điện thoại di động thu giữ của Hứa Thị H.

- 29.500.000 đồng (Hai mươi chín triệu năm trăm nghìn đồng).

Trả cho chị Nguyễn Thị Việt C**:** 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA CLICK mang biển kiểm soát: 20B1 – 09894; số máy: JF18E-0305495.

Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 113 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T *và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên ngày 07/8/2024; Số tiền theo Uỷ nhiệm chi số 172 ngày 26/7/2024.*

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- Cục THADS tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Dương Văn Bản

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Văn Bản